

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DK
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 07-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Hùng
ông Nguyễn Thành

- Thư ký phiên tòa: bà Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H (Cu La) - sinh năm 1990 tại DK - Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn P3 - xã A - huyện DK - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức D (chết) và bà Nguyễn Thị B (1972); Tiền sự: Ngày 03/01/2018, Công an xã A - huyện DK xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi “Ném gạch vào nhà xưởng giặt ủi Công ty TNHH thương mại dịch vụ công nghiệp T”; Tiền án: không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn D - sinh năm 1967

Trú tại: thôn P3 - xã A - huyện DK - Khánh Hòa;
Vắng mặt tại phiên tòa.

Lê Võ Anh P - sinh năm 1997

Trú tại: tổ dân phố P3 - thị trấn DK - huyện DK - Khánh Hòa;
Có mặt tại phiên tòa.

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T.

Địa chỉ: thôn P3 - xã A - huyện DK - Khánh Hòa.

- Người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T: ông Lê Khắc C - sinh năm 1967 - Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T.

Trú tại: 31^A đường T - phường T - tp. Nha Trang - Khánh Hòa;

Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

Lê Thị N - sinh năm 1971

Võ Duy Cẩm L - sinh năm 1992

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15/01/2019, Nguyễn Đức H đi ngang Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T do ông Lê Khắc C làm giám đốc (thôn P3 - xã A - huyện DK - Khánh Hòa), H cho rằng Công ty T hoạt động gây tiếng ồn nên H tìm gặp giám đốc để nói chuyện nhưng không gặp. H về nhà lấy 01 cây rựa dài 60cm quay lại Công ty T đập phá làm hư hỏng 12 thùng nhựa loại 220 lít, 01 cân hiệu Nhơn Hòa, 01 tấm kính. Sau đó, H tiếp tục đến nhà ông Nguyễn D dùng rựa chặt phá làm hư hỏng 01 cây tùng, 01 mũ bảo hiểm, 01 ổ khóa loại YQFI, 01 khuy khóa cổng bằng sắt, 01 thanh kẹp cửa cổng sắt. H đi về nhà vứt cây rựa trên đường đi, rồi tiếp tục lấy 01 con dao cán nhựa, dài 30cm quay lại Công ty T, lúc này Lê Võ Anh P là nhân viên giặt ủi đến Công ty để làm việc, đang ngồi trên xe mô tô thì bị H dùng dao đâm từ trên xuống trúng vào vùng lưng P gây thương tích.

Ngày 11/3/2019, Lê Võ Anh P có đơn yêu cầu khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 25/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện DK kết luận tổng tài sản hư hỏng có giá trị 3.912.000đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 53/TgT ngày 06/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Võ Anh Phúc là 01%.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện DK, Nguyễn Đức H đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSDK ngày 24/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh Khánh Hòa thay đổi một phần quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178 về tội “Hủy hoại tài sản”; điểm a, i khoản 1 Điều 134 về tội “Cố ý gây thương tích”; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” và 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo H phải bồi thường cho anh Lê Võ Anh P 500.000đ, bồi thường cho ông Nguyễn D và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện DK. Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa và 01 con dao là phương tiện phạm tội. Về án phí: buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại P yêu cầu xử nghiêm theo quy định của pháp luật và đề nghị bị cáo H bồi thường 500.000đ tổn thất tinh thần và điều trị vết thương. Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T yêu cầu bị cáo H bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị thiệt hại theo biên bản định giá tài sản là 3.418.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ đã thể hiện rõ lời khai của bị hại, người làm chứng. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, nguyên đơn dân sự, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 15/01/2019, H đã có hành vi dùng rựa đập phá tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp Tín Phát và tài sản của ông Nguyễn Diễm. Trong đó, tài sản bị thiệt hại hoàn toàn (100%), không còn khả năng tái sử dụng, có giá trị 3.520.000đ bao gồm 01 tấm kính 5ly, 12 thùng nhựa 220l, 01 mũ bảo hiểm, 01 ổ khóa YQFI nên cần xét xử bị cáo H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với những tài sản mà H đập phá làm hư hỏng có tổng thiệt hại là 392.000đ (cụ thể: 01 cân hiệu Nhơn Hòa có giá trị thiệt hại 42.000đ, 01 cây tòng có giá trị thiệt hại 200.000đ, khay khóa cổng bằng sắt có giá trị thiệt hại 50.000đ, thanh kẹp cửa cổng sắt có giá trị thiệt hại 100.000đ) chưa đủ yếu tố để cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tuy nhiên thiệt hại có xảy ra nên cũng cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T. Hành vi H dùng dao đâm anh P gây thương tích 01% và anh P có đơn yêu cầu khởi tố H về tội “Cố ý gây

thương tích” đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK truy tố bị cáo H với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp và sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Trước đó, năm 2018, bị cáo đã có hành vi ném gạch đá vào Công ty T và bị xử phạt hành chính. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời trong cùng một ngày bị cáo vừa có hành vi cố ý hủy hoại tài sản của người khác, vừa có hành vi cố ý gây thương tích nên cần tổng hợp hình phạt của cả hai hành vi nói trên. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh P yêu cầu bị cáo H bồi thường 500.000đ, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T yêu cầu bồi thường theo kết luận định giá tài sản là 3.418.000đ, bị hại ông Nguyễn D có đơn xin xét xử vắng mặt và cũng yêu cầu bồi thường theo kết luận định giá tài sản là 494.000đ. Đây là yêu cầu chính đáng của các bị hại và nguyên đơn dân sự nên cần được chấp nhận.

[6] Về vật chứng: 01 cây rựa và 01 cây dao thu giữ của bị cáo là hung khí dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đức H (Cu La).

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 586, 589 và 590 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ công nghiệp T 3.418.000đ (*Ba triệu, bốn trăm mười tám nghìn*

đồng), bồi thường cho ông Nguyễn D 494.000đ (Bốn trăm chín mươi bốn nghìn đồng), bồi thường cho anh Lê Võ Anh P 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Quy định chung: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây rựa dài 60cm, cán gỗ, trên cán có khắc chữ TUẤN và 01 (một) con dao cán nhựa dài khoảng 30cm.

(Tình trạng và đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện DK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện DK)

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức H nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Võ Thị Mai Phương